

14. PHÒNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

I. CÁC KẾT QUẢ KHẢO SÁT LIÊN QUAN ĐẾN ĐƠN VỊ

1. Về hoạt động khảo sát

- **Đối tượng khảo sát:** Viên chức và người lao động đang làm việc tại trường; Sinh viên, Giảng viên đánh giá hoạt động hỗ trợ của trường.
- **Đơn vị thực hiện khảo sát:** Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng.
- **Đơn vị tổng hợp kết quả khảo sát:** Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng.

2. Tóm tắt kết quả khảo sát

a) Sự hài lòng của viên chức và người lao động về Phòng Khoa học công nghệ

Câu hỏi	Số lượt phản hồi	Hài lòng		ĐTB hài lòng
		Số lượng	Tỉ lệ %	
Về hoạt động hỗ trợ của P.KHCN	486	452	93.00	4.48
Về sự phục vụ và hỗ trợ của chuyên viên P.KHCN	485	446	91.96	4.52
Về sự phục vụ và hỗ trợ của Trưởng phòng KHCN	441	400	90.70	4.48

b) Sự hài lòng của giảng viên về hoạt động hỗ trợ trong công tác nghiên cứu khoa học.

Câu hỏi	Số lượt phản hồi	Hài lòng		ĐTB hài lòng
		Số lượng	Tỉ lệ %	
Các chính sách hỗ trợ NCKH được nhà trường xác lập và công bố công khai đến giảng viên	334	272	81.44	4.09
Các quy trình, quy định, hướng dẫn việc xét duyệt và nghiệm thu đề tài NCKH được công bố công khai	334	294	88.02	4.19
Hoạt động xét duyệt và nghiệm thu đề tài NCKH được thực hiện đúng quy trình	334	294	88.02	4.22
Các hoạt động khoa học công nghệ hằng năm được thực hiện theo kế hoạch và triển khai rõ ràng	334	271	81.14	4.04
Cơ sở dữ liệu về các hoạt động khoa học công nghệ được xây dựng và dễ dàng chia sẻ	334	234	70.06	3.85
Về công tác NCKH	334	277	82.93	4.05

c) Các ý kiến góp ý khác cho Phòng Khoa học công nghệ.

- Các chuyên viên rất nhiệt tình hỗ trợ GV;
- Các lưu ý khi chuẩn bị hồ sơ thuyết minh đề tài nên được liệt kê ra cụ thể và rõ ràng hơn, kiểm tra kỹ trên phiên bản online trước để tránh trường hợp chủ nhiệm phải chỉnh sửa, in lại nhiều lần. Quy trình khen thưởng công bố nên nhanh hơn.

- Đề nghị phổ biến nội dung việc đầy đủ cho các chuyên viên để tránh việc khi hỏi sẽ nhận được câu trả lời là gửi mail cho sếp để được biết.
- Hội nghị khoa học cấp trường 2 lần gần đây phòng làm rất thiếu sự chuyên nghiệp dù đã qua 12 lần tổ chức. Càng ngày hội nghị càng đi xuống, số nhà khoa học có tên tuổi ngày càng ít tham gia báo cáo ở Hội nghị. Đã không có sự đổi mới thì nay còn thụt lùi so với các trường ngoài.
- Quy định thưởng công bố quốc tế năm 2024 không được công bố rõ ràng về công thức tính ra kinh phí, và làm theo đúng như các thời hạn đặt ra
- Thầy phó phòng có những chuyện giải quyết rất nguyên tắc, kém linh động, giống như sợ chịu trách nhiệm.
- Tiền thưởng đề tài vẫn chưa có như trường phòng đã hứa. Nếu vì lý do bất khả kháng, trường phòng hoàn toàn có thể email cho cả trường giải thích.
- Các chuyên viên phòng khoa học công nghệ đã luôn nhiệt tình hỗ trợ và chuẩn bị mọi thứ một cách chi tiết nhất, giúp cho mọi công đoạn của đề tài được đơn giản hoá hơn. Cảm ơn mọi người rất nhiều. Xin cảm ơn lãnh đạo P. KHCN đã luôn hỏi thăm và động viên cũng như tạo điều kiện, điều đó đã tạo động lực để VC NLĐ gắn bó và đam mê hơn với nghiên cứu khoa học và tiếp tục nỗ lực.

d) Điểm mạnh

- Nhìn chung công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, nghiên cứu phục vụ cộng đồng được thầy cô, nhà khoa học quan tâm. Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trở thành nhiệm vụ được xác lập quan trọng của giảng viên, nghiên cứu viên (600 giờ với giảng viên, 900 giờ với nghiên cứu viên).
- P. KHCN được đánh giá tốt về tinh thần, thái độ phục vụ thầy cô, nhà khoa học.
- Các quy trình, quy định, hướng dẫn của P. KHCN việc xét duyệt và nghiệm thu đề tài NCKH được công bố công khai, thường xuyên cập nhật theo các yêu cầu mới từ đơn vị cấp kinh phí. Các hoạt động xét duyệt và nghiệm thu đề tài NCKH được thực hiện đúng quy trình.
- Đã hoàn thành quy trình ISO cho một số quy trình của Trường ĐH KHTN như đăng ký đề tài cấp sơ sở, gửi đăng bài báo Tạp chí Phát triển KH&CN-KHTN, đăng ký sở hữu trí tuệ...

e) Điểm cần cải thiện

- Số lượng đề tài ĐHQG-HCM và cấp cơ sở trễ hạn vẫn còn.
- Một số quy định trong quá trình thực hiện các nhóm đề tài năm 2024 có nhiều thay đổi như các Thông tư mới của Bộ tài chính, Bộ KHCN, quản lý hoá chất năm 2025 gây khó khăn cho công tác quản lý đề tài.

- Việc quy trình đăng ký đề tài lâu, tuân thủ liên chính khoa học trong nghiên cứu và thực hiện công bố trong thời gian thực hiện hợp đồng có nhiều điểm chưa phù hợp thực hiện gây khó khăn cho nhà khoa học và công tác quản lý.
- Tin học hoá còn chưa theo kịp với công tác nghiên cứu khoa học của Trường.

II. KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

1. Kế hoạch đã thực hiện

Rà soát và thanh lý các đề tài trễ hạn:

- Đã tham gia ban hành và triển khai nhiệm vụ VC-NLĐ trong đó có nhiệm vụ nghiên cứu của giảng viên, nghiên cứu viên, đã thực hiện đánh giá lần 1 năm 2025.
- Tổ chức các Hội nghị khoa học bài bản hơn. Riêng Hội nghị khoa học Trường ĐH KHTN trong các năm qua được chuyển đổi mô hình theo hướng tạo thành các Hội nghị quốc tế theo các chủ đề Liên ngành bên trong Chuỗi Hội nghị lớn của Trường. Các hoạt động chính sẽ diễn ra tại các Hội nghị quốc tế đó. Hội nghị sẽ tổ chức 2 năm một lần, và xen kẽ là Hội nghị Khoa học trẻ tổ chức vào Ngày Khoa học Công nghệ (đã tổ chức 18/5/2025).
- Hệ thống quản lý đề tài ĐHQG-HCM đã có hướng cải tiến sử dụng phần mềm PMS do ĐHQG-HCM phát triển hỗ trợ thao tác online.
- Quản lý đề tài cấp cơ sở theo hướng online, nghiệm thu đơn giản.
- Đã lấy ý kiến lần 1 về Quy định Chuyển giao Công nghệ.

2. Kế hoạch dự kiến thực hiện

- Đang xây dựng Quy định thưởng công bố quốc tế năm 2025 và các năm tiếp theo gắn kết với nhiệm vụ giảng viên/nghiên cứu viên và thu nhập tăng thêm.
- Đang xây dựng và sẽ lấy ý kiến lần 1 về Quy định hỗ trợ công bố không có tài trợ từ đề tài
- Đang xây dựng và sẽ lấy ý kiến lần 1 về Quy định nhóm nghiên cứu tiềm năng Trường ĐH KHTN.

III. CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Tiếp tục phối hợp với các đơn vị để số hoá phần quản lý KHCN (đề tài, sản phẩm KHCN như bài báo quốc tế, bài báo trong nước, sáng chế...) nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác thống kê và ra quyết định.